

Số /BC-SYT

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện cải cách hành chính Quý I năm 2021

Sở Y tế báo cáo tình hình thực hiện cải cách hành chính Quý I năm 2021 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính (CCHC):

- Sở Y tế ban hành Quyết định 5341/QĐ-SYT ngày 13/11/2020 về ban hành kế hoạch cải cách hành chính của Sở Y tế Ninh Thuận năm 2021.
- Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch (phụ lục III kèm theo)

2. Về tổ chức chỉ đạo điều hành CCHC:

Tiếp tục triển khai Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Thực hiện Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận năm 2021, Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 1132/KH-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh kế hoạch tuyên truyền CCHC tỉnh Ninh Thuận năm 2021; Kế hoạch số 5964/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính:

- Sở Y tế ban hành Kế hoạch số 761/KH-SYT ngày 24/02/2021 kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2021 và thẩm tra quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 tại các đơn vị trực thuộc; Quyết định số 78/QĐ-SYT ngày 25/02/2021 thành lập đoàn kiểm tra cải cách hành chính và thẩm tra quyết toán thu chi ngân sách nhà nước tại các đơn vị trực thuộc. Đang kiểm tra tại các đơn vị trực thuộc.

4. Về công tác tuyên truyền CCHC:

Sở Y tế ban hành Kế hoạch số 6042/KH-SYT ngày 25/12/2020 kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021.

a. Tình hình thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính:

- Các văn bản có liên quan đến cải cách hành chính đều triển khai cho cán bộ, công chức của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc kịp thời, đầy đủ:

+ Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của cải cách hành chính đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; kết quả Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tuyên truyền về chủ trương, chính sách nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS, PCI, ICT INDEX, DDCI về cải cách hành chính.

+ Tuyên truyền Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021.

+ Tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 trên các lĩnh vực y tế.

*** Kết quả:**

Sở đã xây dựng kế hoạch và triển khai công tác thông tin, tuyên truyền đến cán bộ, công chức Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc, kết quả là đã áp dụng và khai thác phương tiện thông tin đại chúng (trang web của Sở) để tuyên truyền về lĩnh vực khám bệnh chữa bệnh tại các đơn vị trực thuộc, công khai bộ thủ tục hành nghề khám chữa bệnh, Lĩnh vực Mỹ phẩm, Dược phẩm; Y tế dự phòng; Trang thiết bị y tế;.. tạo sự chuyển biến tại cơ quan; chấp hành tốt các quy định của nhà nước đối với lĩnh vực thuộc ngành Y tế.

Lãnh đạo sở thường xuyên quán triệt công tác cải cách hành chính cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế trong các cuộc họp, mọi người đã đồng tình và thực hiện tốt nghĩa vụ của mình đối với các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, thực hiện tốt các quy định của ngành.

Sở Y tế chỉ đạo cho các đơn vị trực thuộc trong công tác tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021 khá chặt chẽ, kịp thời.

Từ đó, nhận thức về công tác cải cách hành chính của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên; những điển hình tiên tiến, những cách làm hay được giới thiệu và nêu gương; tính trách nhiệm, sự chủ động sáng tạo trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức được động viên; sự nỗ lực, tiêu cực của một số cán bộ, công chức, các đơn vị trực thuộc trong thực hiện nhiệm vụ

khám bệnh, chữa bệnh bị phê phán; hiện nay các đơn vị đã khắc phục, giải quyết tốt mối quan hệ giữa nhà nước và nhân dân trên lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh hạn chế tối đa khiếu nại. Quan hệ giữa nhân dân với cơ quan nhà nước được cải thiện. Những điều đó đã góp phần tích cực vào kết quả công tác cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh.

b. Thuận lợi và khó khăn:

- Thuận lợi:

+ Nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về các nội dung của công tác cải cách hành chính để mọi người hiểu, thực hiện và giám sát việc thực hiện đối với các cơ quan hành chính nhà nước và người thi hành công vụ.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác Lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và thực thi công vụ,...

+ Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong lĩnh vực Y tế tại Sở Y tế và tiếp tục triển khai tại các đơn vị trực thuộc.

+ Kịp thời phản ánh những vấn đề còn tồn tại, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân khi đến hành nghề cũng như lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

- **Khó khăn:** Kinh phí dành cho hoạt động tuyên truyền CCHC chưa có, do đó công tác tuyên truyền còn hạn chế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.

1. Về cải cách thể chế:

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế; bổ sung, điều chỉnh các quy trình, thủ tục hành chính và thực hiện các thủ tục hành chính phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

a. Kiểm soát TTHC:

Sở Y tế rà soát và đã trình UBND tỉnh quy trình nội bộ của các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

Kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC: không có ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân nào về TTHC tại Sở Y tế.

b. Về công khai TTHC:

Sở Y tế đã niêm yết công khai 102 TTHC trên trang Web của Ngành.

- Số lượng công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh: 102 thủ tục

- Công tác cải cách hành chính: thực hiện việc giải quyết các thủ tục hành chính tại Sở Y tế được duy trì.

3. Về cải cách tổ chức, bộ máy hành chính nhà nước:

a) cơ cấu tổ chức bộ máy:

- Phối hợp Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa tỉnh trực thuộc Sở Y tế.

- Phối hợp Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét cấp bổ sung biên chế để thành lập Trường Cao đẳng Y tế trên cơ sở nâng cấp Trường Trung cấp Y tế tỉnh Ninh Thuận

- Triển khai kiện toàn nhân sự chức danh lãnh đạo, quản lý đối với Trường, phó Trường phòng thuộc Sở và cấp Trường, cấp phó đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Ban hành Kế hoạch Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ Lãnh đạo Sở Y tế giai đoạn 2020-2025.

b. Công tác đánh giá, bổ nhiệm cán bộ, xét tuyển công chức, viên chức

- Phối hợp Sở Nội vụ đề xuất bổ sung, kiện toàn nhân sự lãnh đạo các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Ban hành Quyết định số 72/QĐ-SYT ngày 19/02/2021 về việc bổ nhiệm bổ sung Giám định viên Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh Ninh Thuận;

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 ban hành quy định về điều kiện tiêu chuẩn chức danh đối với Trường, Phó phòng thuộc Sở và Trường Phó trưởng đơn vị trực thuộc Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận thay thế Quyết định số 132/2017/QĐ-UBND ngày 06/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trường, Phó trưởng phòng thuộc Sở; Trường, Phó trưởng đơn vị trực thuộc Sở Y tế và Trường, Phó trưởng phòng Y tế các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ công chức, viên chức hàng tháng, quý, kết quả: Quý I/2021: Công chức Văn phòng Sở Y tế: 33/34 người xếp loại A, 01/34 không xếp loại; Lãnh đạo đơn vị trực thuộc 38/38 người xếp loại A;. Đồng thời, tiếp tục triển khai đánh giá phân loại cán bộ công chức tháng trên hệ thống phần mềm và văn bản giấy thường quy theo quy định tại Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c. Thực hiện chính sách cán bộ

- Thực hiện đúng quy định các chế độ: nâng phụ cấp thâm niên vượt khung; nâng bậc lương thường xuyên đối với công chức; nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động do có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; tinh giản biên chế và các chế độ khác...

4. Cải cách Công vụ:

a) Về vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức:

- Phối hợp Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa tỉnh trực thuộc Sở Y tế.

- Phối hợp Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét cấp bổ sung biên chế để thành lập Trường Cao đẳng Y tế trên cơ sở nâng cấp Trường Trung cấp Y tế tỉnh Ninh Thuận

- Triển khai kiện toàn nhân sự chức danh lãnh đạo, quản lý đối với Trường, phó Trường phòng thuộc Sở và cấp Trường, cấp phó đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Ban hành Kế hoạch Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ Lãnh đạo Sở Y tế giai đoạn 2020-2025.

b) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

b.1. Về công tác tuyển dụng:

- Ban hành Quyết định công nhận kết quả xét tuyển và danh sách trúng tuyển năm 2020 các đơn vị trực thuộc.

- Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp nhận, bố trí công tác sinh viên đào tạo theo địa chỉ sử dụng tốt nghiệp năm 2020 về làm việc tại Bệnh viện đa khoa tỉnh và Bệnh viện Mắt.

b.2. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:

- Đăng ký cử công chức, viên chức học các lớp Trung cấp lý luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức Quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên và Chuyên viên chính.

- Ban hành Quyết định phân bổ chỉ tiêu đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021; triển khai thông báo tuyển sinh của các Trường Đại học Y, Dược và các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

- Đề xuất bổ sung nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng viên chức năm 2021.

- Công tác đào tạo tại Trường Trung cấp Y tế: Cử nhân Điều dưỡng khóa 2017-2020 (124 người); Cử nhân Điều dưỡng khóa 2018-2021 (35 người); Cử nhân Hộ sinh khóa 2018-2021 (73 học viên), Cử nhân Y tế công cộng khóa 2019-2022 (55 người); Cử nhân Điều dưỡng khóa 2019-2022 (30 người). Liên kết với Trường Cao đẳng Y tế Phú Yên tổ chức mở lớp đào tạo liên thông Cao đẳng hệ vừa học vừa làm ngành Dược học khóa 2018-2020 (80 học viên).

b.3. Về công tác điều động, bổ nhiệm, luân chuyển và chuyển đổi vị trí công tác:

- Phối hợp Sở Nội vụ đề xuất bổ sung, kiện toàn nhân sự lãnh đạo các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Ban hành Quyết định số 72/QĐ-SYT ngày 19/02/2021 về việc bổ nhiệm bổ sung Giám định viên Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh Ninh Thuận.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 ban hành quy định về điều kiện tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó phòng thuộc Sở và Trưởng Phó trưởng đơn vị trực thuộc Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận thay thế Quyết định số 132/2017/QĐ-UBND ngày 06/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó trưởng phòng thuộc Sở; Trưởng, Phó trưởng đơn vị trực thuộc Sở Y tế và Trưởng, Phó trưởng phòng Y tế các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành Quyết định điều động, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo quản lý đối với 01 công chức.

c) Về đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức:

- Tiếp tục tổ chức triển khai Luật cán bộ, công chức, viên chức và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý phù hợp với từng đối tượng cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo hướng phân cấp mạnh cho các đơn vị sự nghiệp; tiếp tục cải tiến nội dung, quy trình, quy chế đánh giá cán bộ, công chức hàng năm; Tất cả cán bộ, công chức đều phải có Sổ tay công vụ và Quyết định phân công nhiệm vụ, thẩm quyền, phạm vi giải quyết công việc.

- Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ công chức, viên chức hàng tháng, quý, kết quả quý I/2021 có 33/34 công chức Văn phòng Sở Y tế xếp loại A, 01/34 không xếp loại; 38/38 Lãnh đạo đơn vị trực thuộc xếp loại A. Đồng thời, tiếp tục triển khai đánh giá phân loại cán bộ công chức tháng trên hệ thống phần mềm và văn bản giấy thường quy theo quy định tại Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Cải cách tài chính công:

a. Việc ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tài chính, tài sản theo quy định cơ quan

Hàng năm, thông qua qua Hội nghị công chức và người lao động. Sở Y tế ban hành quyết định quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công của Sở.

b. Công khai thu chi tài chính theo quy định của pháp luật

Công khai thu chi tài chính theo đúng quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; trong đó:

+ Công khai giao dự toán bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước theo Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho các Sở, ban, ngành, cơ quan Đảng, đoàn thể, các hội đặc thù và đơn vị cấp tỉnh, tổng kinh phí phân bổ 149.095,96 triệu đồng.

+ Công khai giao dự toán bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước theo Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của UBND tỉnh về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 để mua sắm trang thiết bị và vật tư y tế cần thiết phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19, số tiền 5.000 triệu đồng, đã phân bổ cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật 2.000 triệu đồng, Bệnh viện đa khoa tỉnh 2.500 triệu đồng, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi 500 triệu đồng;

+ Công khai giao dự toán bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước theo Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 2/3/2021 của UBND tỉnh về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 đợt 2 thực hiện gói thầu phân tích chỉ tiêu về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tỉnh Ninh Thuận số tiền 562,422 triệu đồng.

+ Công khai giao dự toán thu ngân sách nhà nước theo Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu sự nghiệp ngành y tế năm 2021 với tổng dự toán thu 768.354 triệu đồng.

c. Những đổi mới trong công tác quản lý tài chính ngân sách nhằm sử dụng đúng mục đích ngân sách được giao gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ:

Các đơn vị căn cứ trên số kinh phí được giao từ đầu năm chủ động xây dựng kế hoạch thực hành, tiết kiệm chống lãng phí. Để quản lý, điều hành kinh phí được giao đúng mục đích, có hiệu quả đơn vị ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, tiếp khách, đào tạo... Việc xây dựng các quy chế chi tiêu được thực hiện nghiêm túc thông qua cuộc họp cán bộ công chức và người lao động hàng năm với sự nhất trí cao, phát huy tinh thần trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, qua đó kinh phí tiết kiệm cho phí hành chính tăng, góp phần cải thiện thu nhập cho cán bộ, công chức

Việc thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ đối với 03 cơ quan quản lý nhà nước là Văn phòng Sở Y tế, Chi cục Dân số KHHGD, Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm chủ động tổ chức sắp xếp bộ máy, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu suất lao động, hiệu quả công việc, thúc đẩy sử dụng kinh phí tiết kiệm thông qua việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng tiêu chuẩn định mức chi của cơ quan từ đó tăng thu nhập cho cán bộ, công chức.

Đối với việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL) ngành y tế:

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2019-2021 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế gồm 13/17 đơn vị sự nghiệp được giao quyền tự chủ, trong đó có 01 đơn vị tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên (Bệnh viện

Mắt); 11 đơn vị tự đảm bảo một phần kinh phí chi thường xuyên, 01 đơn vị do ngân sách Nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí chi thường xuyên (Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm Mỹ phẩm). Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2019-2021 đối với Bệnh viện đa khoa tỉnh thuộc loại hình đảm bảo kinh phí chi thường xuyên; Quyết định số 2060/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2019-2021 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế đợt 2 gồm 03 Bệnh viện tuyến tỉnh tự đảm bảo một phần kinh phí chi thường xuyên: Bệnh viện Chuyên khoa Da Liễu Tâm thần; Bệnh viện Y Dược Cổ truyền, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi; Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 05/5/2020 của UBND tỉnh về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2020-2022 đối với Trung tâm Kiểm soát Dược Phẩm, Thực phẩm và Thiết bị Y tế loại hình đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước đảm bảo 100% ;

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án thanh toán viện phí không dùng tiền mặt áp dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 về việc Phê duyệt Đề án thanh toán viện phí không dùng tiền mặt áp dụng tại một số bệnh viện tuyến tỉnh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2020-2025;

Ngành Y tế đã thực hiện đổi mới công tác tài chính theo hướng tăng cường tính tự chủ về tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế.

6. Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử:

- Đến nay tất cả cán bộ, công chức, viên chức trong Ngành thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử để trao đổi công việc.

- Phần mềm Quản lý văn bản đi, đến (bằng TD Office) triển khai tại Sở và các đơn vị thuộc sở đáp ứng yêu cầu trao đổi văn bản điện tử và văn bản chỉ đạo điều hành của Tỉnh, Bộ Y tế, đến nay các đơn vị đã sử dụng phần mềm để quản lý văn bản đi và đến tại đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện chứng thư số và chữ ký số tại Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc.

- Sở Y tế tiếp tục duy trì sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 cho lĩnh vực hành nghề khám chữa bệnh; Dược phẩm; Mỹ phẩm, Trang thiết bị y tế; Y tế dự phòng...

Sở Y tế duy trì và áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 cho các lĩnh vực hành nghề khám chữa bệnh; Dược phẩm; Mỹ phẩm, Trang thiết bị y tế; Y tế dự phòng; ...

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Những ưu điểm: Trong Quý I năm 2021 công tác cải cách hành chính đã được triển khai một cách toàn diện trên các nội dung như về cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách công vụ, cải cách hành chính công, xây dựng chính quyền điện tử. Đã hoàn thành cơ bản kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh đề ra và đã mang lại hiệu quả thiết thực.

2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC:

Tuy nhiên việc thực hiện cải cách tài chính công tại Sở Y tế có khó khăn do kinh phí được tính trên biên chế của Sở (biên chế còn quá ít so với khối lượng công việc của Sở). Vì vậy kinh phí cấp không đủ cho hoạt động của Sở và việc triển khai các quy trình thủ tục hành chính tại Sở Y tế cũng có hạn chế do cán bộ làm công tác về lĩnh vực hành nghề khám chữa bệnh, Dược phải kiêm nhiệm nhiều công việc khác.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CCHC QUÝ II NĂM 2021

1. Tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015.

2. Tiếp tục hoàn thiện Văn phòng điện tử của Sở Y tế.

3. Tổ chức Sơ Kết thi đua 6 tháng đầu năm 2021 của Khối thi đua văn hóa xã hội.

4. Kiện toàn chức danh lãnh đạo, quản lý đối với Trưởng, Phó phòng thuộc Sở và Trưởng, Phó đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: không

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng TCCB, KHNV;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, VP. XH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Văn Kỳ

PHỤ LỤC
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỊNH KỲ
(Ban hành kèm theo Báo cáo số _____ /BC-SYT ngày ____/3/2021 của Sở Y tế)

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1.	Kế hoạch CCHC	Kế hoạch	01	
1.1.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	06	
1.1.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	06	
1.1.3.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	10	
1.2.	Kiểm tra CCHC	Kế hoạch	01	
1.1.1.	Số đơn vị đã kiểm tra	đơn vị	03	
1.1.2.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
1.1.3.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.3.	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao			
1.4.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	04	
1.4.1.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	04	
1.4.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
2.	Cải cách thể chế			
2.1.	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành	Văn bản	0	
2.2.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
2.3.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	0	
2.4.	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản	0	
2.5.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1.	Thống kê TTHC			
3.1.1.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	01	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
3.1.2.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
3.1.3.	Tổng số TTHC đang có hiệu lực	Thủ tục	102	
Trong đó	Số TTHC cấp tỉnh:	Thủ tục	101	
	Số TTHC tại Trạm Y tế xã:	Thủ tục	01	
3.2.	Vận hành Cổng dịch vụ công			
3.2.1.	Số TTHC đã cập nhật, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	37	
3.2.2.	Số TTHC mức độ 3 và 4 đã tích hợp lên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	37	
3.3.	Thực hiện cơ chế một cửa			
3.3.1.	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	99,01%	101	
3.3.2.	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	79,2 %	80	
3.4.	Kết quả giải quyết TTHC			
3.4.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do Sở tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	88,4%	167/189	22 đang xử lý
3.4.2.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do Trạm y tế xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	0 %	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
3.5.	Vận hành Cổng dịch vụ công			
3.5.1.	Số TTHC được tích hợp lên Cổng DVC	Thủ tục	101	
3.5.2.	Số TTHC cung cấp mức độ 3, 4 trên Cổng DVC	Thủ tục	37	
3.5.3.	Số TTHC đã tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến.	Thủ tục	80	
4.	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
4.1.	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
4.1.1.	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc trên địa bàn tỉnh	Cơ quan, đơn vị		
Trong đó	<i>Số ĐVSNCL thuộc Sở Y tế</i>	Cơ quan, đơn vị	18	
	<i>Tỷ lệ ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015</i>	%		
4.2.	Số liệu về biên chế công chức			
4.2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	58	
4.2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	53	
4.2.3.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	03	

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
5.	Cải cách tài chính công			
5.1.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên <i>(lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	Cơ quan, đơn vị	2	
5.2.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên <i>(lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	Cơ quan, đơn vị	13	
5.3.	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên <i>(lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	Cơ quan, đơn vị	1	
6.	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số			
6.1.	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh đến Sở	2 cấp = 1		
6.2.	Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Đang làm = 1		
6.3.	Tỷ lệ các đơn vị trực thuộc được cấp chứng thư số.	100%		
6.4.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử	100 %		
7.4.1	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp Sở đến cấp xã	100 %		
7.4.2	Tổng số VĂN BẢN ĐI giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Văn bản	952	
Trong đó	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử <i>(Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).</i>	100 %		

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	05 %		
6.5.	Dịch vụ công trực tuyến			
6.5.1	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	43	
6.5.2	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	37	
6.5.3	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3	100 %	43	
6.5.4	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4	13,5 %	5	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
7	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	00	00	00	00	00	00	00	
8	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa	00	00	00	00	00	00	00	
9	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa	01	00	00	00	01	00	00	
10	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh	00	00	00	00	00	00	00	
11	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá	00	00	00	00	00	00	00	
12	Thủ tục Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	00	00	00	00	00	00	00	
13	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm	00	00	00	00	00	00	00	
14	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	01	01	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
	kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)								
7	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	00	00	00	00	00	00	00	
8	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	43	31	02	00	08	00	00	Rút hồ sơ: 01 Hồ sơ bổ sung: 01
9	Thủ tục Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán	04	04	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
3	Khám sức khỏe định kỳ đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	00	00	00	00	00	00	00	
4	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cho thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	00	00	00	00	00	00	00	
VIII	Lĩnh vực Tổ chức – Cán bộ								
1	Thủ tục đề nghị bổ nhiệm Giám định viên pháp Y và giám định viên pháp y tâm thần	00	00	00	00	00	00	00	
2	Thủ tục đề nghị miễn nhiệm Giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần	00	00	00	00	00	00	00	
IX.	Lĩnh vực An toàn thực phẩm								
1	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế theo phân cấp	05	05	00	00	00	00	00	

Stt	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết (trong thời hạn giải quyết)	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng (đã quá thời hạn giải quyết nhưng chưa có KQ)	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
4	Thủ tục Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	00	00	00	00	00	00	00	
5	Thủ tục Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	00	00	00	00	00	00	00	
	Thủ tục Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ								
XII.	LĨNH VỰC SỨC KHỎE BÀ MẸ - TRẺ EM (DÂN SỐ - KHHGD)								
01	Thủ tục Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ	00	00	00	00	00	00	00	
	Tổng cộng	195	164	03	00	22	00	00	05 rút hồ sơ 01 bổ sung

Phụ lục III

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ I/2021
THEO KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021 CỦA SỞ Y TẾ
(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-SYT ngày tháng 3 năm 2021)

Stt	Nhiệm vụ cụ thể	Thời gian đăng ký hoàn thành	Kết quả (số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành; tỷ lệ % so với kế hoạch...)
I.	Cải cách thể chế:		
1.	Xây dựng Quyết định ban hành Kế hoạch CCHC năm 2021 của Sở Y tế	Tháng 11/2020	Kế hoạch số 5341/QĐ-SYT ngày 13/11/2020. đúng thời gian - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch
2	Rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật năm 2021	Quý IV/2020	Kế hoạch số 5996/KH-SYT ngày 23/12/2020. đúng thời gian - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch
II.	Cải cách thủ tục hành chính:		
1.	Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2021	Quý I/2021	Kế hoạch số 5964/KH-SYT ngày 22/12/2020. đúng thời gian - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch
2.	Tiếp tục rà soát, bổ sung các thủ tục hành chính và thực hiện các thủ tục hành chính phù với quy định của pháp luật	Cả năm	Tiếp tục rà soát tham mưu
III.	Cải cách tổ chức bộ máy		
1.	Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong ngành tham mưu, sửa đổi bổ sung cho phù hợp	cả năm	Tiếp tục rà soát tham mưu

IV.	Cải cách công vụ		
1.	Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác hoặc nhiệm vụ cụ thể được phân công của CBCC theo nghị định 158/NĐ-CP của chính phủ	cả năm	Tiếp tục thực hiện chuyển đổi vị trí công tác
V.	Cải cách tài chính công:		
1.	Thực hiện XHH về lĩnh vực y tế	Cả năm	<p>Ngành y tế đã huy động nguồn lực của toàn xã hội cho công tác y tế và đa dạng hóa các hình thức cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Các ban, ngành, đoàn thể đã quan tâm và có những đóng góp tích cực vào công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân.</p> <p>Huy động các cá nhân, tổ chức từ thiện tham gia chăm sóc và điều trị bệnh nhân</p>
2.	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP	Cả năm	<p>Đối với 03 cơ quan quản lý nhà nước là Văn phòng Sở Y tế, Chi cục Dân số KHHGD, Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm chủ động tổ chức sắp xếp bộ máy, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu suất lao động, hiệu quả công việc, thúc đẩy sử dụng kinh phí tiết kiệm thông qua việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng tiêu chuẩn định mức chi của cơ quan từ đó tăng thu nhập cho cán bộ, công chức</p>
VI.	Xây dựng chính quyền điện tử:		
1.	Tiếp tục duy trì mạng LAN	Cả năm	Tiếp tục thực hiện và duy trì
2.	Áp dụng phần mềm văn phòng điện tử tại Sở Y tế	Cả năm	Tiếp tục thực hiện trong toàn ngành y tế 1 cách hiệu quả
3.	Thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Cả năm	Tiếp tục thực hiện 1 cách hiệu quả

4.	Tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015	Cả năm	Ban hành Chính sách chất lượng, Mục tiêu chất lượng của Sở Y tế và Xây dựng kế hoạch thực hiện ISO 9001:2015 năm 2021.
VII	Công tác chỉ đạo, điều hành Cải cách hành chính:		
1.	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về CCHC năm 2021	Tháng 01/2021	Kế hoạch số 6042/KH-SYT ngày 25/12/2020. đúng thời gian. - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch
2.	Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại đơn vị	Quý I, quý II /2021	Kế hoạch số 761/KH-SYT ngày 24/02/2021. đúng thời gian. - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch
3.	Kiểm tra chấn chỉnh việc thực hiện phân cấp theo luật ngân sách nhà nước và hiệu quả của việc thực hiện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 141/2016/ND-CP của Chính phủ		
4.	Phát động phong trào thi đua chuyên đề cải cách hành chính năm 2021	Cả năm	Kế hoạch số 184/KH-SYT ngày 15/01/2021. đúng thời gian. - chiếm tỉ lệ: 100% so với kế hoạch